

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 06 năm 2024

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các nhà cung cấp dịch vụ tại Việt Nam

Bệnh viện Chợ Rẫy có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu “Cung cấp dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng máy vacuum và máy nén khí tại Bệnh viện Chợ Rẫy” thuộc Dự toán mua sắm “Hàng hóa, sửa chữa, dịch vụ năm 2024” với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Chợ Rẫy
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Ông Đào Văn Hiệp

Số điện thoại: (028) 3855.4137 / 3855.4138 (Ex: 1213)

Email: baogia.bvcr@gmail.com

- Cách thức tiếp nhận báo giá:

Nhận trực tiếp hoặc theo đường bưu điện tại địa chỉ: Phòng Tổ chức - Hành chính, địa chỉ: 201B Nguyễn Chí Thanh, Phường 12, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh vào giờ hành chính các ngày trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6

Địa chỉ email: baogia.bvcr@gmail.com nhận file mềm và bản scan (có đóng dấu giáp lai các tài liệu đính kèm)

- Thời hạn tiếp nhận báo giá:

Từ 08h ngày 07 tháng 6 năm 2024 đến trước 16h ngày 13 tháng 06 năm 2024

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

- Thời hạn có hiệu lực của báo giá:

Tối thiểu 120 ngày.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

- Tên gói thầu: Cung cấp dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng máy vacuum và máy nén khí tại Bệnh viện Chợ Rẫy;
- Danh mục dịch vụ:



TT	Danh mục dịch vụ	Mô tả dịch vụ		ĐVT	Số lượng
		Quy cách/ Thông số kỹ thuật thiết bị	Nội dung công việc bảo trì		
1	Bảo trì máy nén khí áp thấp không dầu Medical	Máy nén khí áp thấp không dầu Medical: Công suất 10 HP, lưu lượng 27.2 lít/giây, áp làm việc: 7 bar, điện áp: 3P/ 380V/50Hz	Tần suất bảo trì 03 tháng/lần; - Kiểm tra tổng quan hệ thống điện; - Kiểm tra, ghi nhận các thông số trên hệ thống; - Kiểm tra tình trạng hoạt động và vệ sinh các lọc khí vào, lọc tách nước, các valve xả nước tự động; - Kiểm tra tình trạng hoạt động và vệ sinh các ống kết nối trong máy và phòng máy - Kiểm tra tình trạng hoạt động và vệ sinh các bộ truyền động như: dây curoa, khớp nối..., - Kiểm tra tình trạng và vệ sinh thân vỏ máy nén khí; - Reset lại lỗi hệ thống nếu có - Khi hệ thống báo lỗi, đơn vị bảo trì sẽ có mặt trong vòng 2 tiếng kể từ khi nhận được thông tin từ Bệnh viện - Lập biên bản bảo trì ghi nhận tình trạng hoạt động của thiết bị	Lần	12
2	Bảo trì máy nén khí Atlas Copco GA5-Med	Nén khí Atlas Copco GA5-Med: Công suất 5.5Kw, lưu lượng 0.52m3/phút, áp suất làm việc: 8 bar, điện áp: 3P/ 380V/50Hz	Tần suất bảo trì 03 tháng/lần - Kiểm tra tổng quan hệ thống điện - Kiểm tra, ghi nhận các thông số trên hệ thống - Kiểm tra mức dầu, tình trạng dầu và bơm bổ sung - Kiểm tra rò rỉ dầu - Kiểm tra tình trạng hoạt động và vệ sinh các lọc khí vào, lọc tách nước, các valve xả nước tự động - Kiểm tra tình trạng hoạt động và vệ sinh các ống kết nối trong máy và phòng máy; - Kiểm tra tình trạng hoạt động và vệ sinh các bộ truyền động như: dây curoa, khớp nối..., - Kiểm tra tình trạng và vệ sinh thân vỏ máy nén khí - Reset lại lỗi hệ thống nếu có - Khi hệ thống báo lỗi, đơn vị bảo trì sẽ có mặt trong vòng 2 tiếng kể từ khi nhận được thông tin từ Bệnh viện - Lập biên bản bảo trì ghi nhận tình trạng hoạt động của thiết bị	Lần	12
3	Bảo trì máy nén khí Mil-MVA 9	Máy nén khí Mil-MVA 9: Công suất điện: 7,5KW, lưu lượng cung cấp: 65m3/h, áp lực: 11bar , điện áp: 380V/3pha/50Hz	Tần suất bảo trì 03 tháng/lần - Kiểm tra tổng quan hệ thống điện - Kiểm tra, ghi nhận các thông số trên hệ thống - Kiểm tra mức dầu, tình trạng dầu và bơm bổ sung - Kiểm tra rò rỉ dầu - Kiểm tra tình trạng hoạt động và vệ sinh các lọc khí vào, lọc tách nước, các valve xả nước tự động - Kiểm tra tình trạng hoạt động và vệ sinh các ống kết nối trong máy và phòng máy - Kiểm tra tình trạng hoạt động và vệ sinh các bộ truyền động như: dây curoa, khớp nối..., - Kiểm tra tình trạng và vệ sinh thân vỏ máy nén khí - Reset lại lỗi hệ thống nếu có - Khi hệ thống báo lỗi, đơn vị bảo trì sẽ có mặt trong vòng 2 tiếng kể từ khi nhận được thông tin từ Bệnh viện - Lập biên bản bảo trì ghi nhận tình trạng hoạt động của thiết bị	Lần	12

TT	Danh mục dịch vụ	Mô tả dịch vụ		ĐVT	Số lượng
		Quy cách/ Thông số kỹ thuật thiết bị	Nội dung công việc bảo trì		
4	Bảo trì máy nén khí piston không dầu Fusheng FTA150	Máy nén khí piston không dầu Fusheng FTA150: Công suất 15 HP, lưu lượng 1595 lít/phút, áp lực làm việc: 7 (kg/cm ²), điện áp: 380V/3pha/50Hz	Tần suất bảo trì 03 tháng/lần; - Kiểm tra áp khí nén, các bất thường về áp - Kiểm tra tình trạng hoạt động đầu nén - Kiểm tra tình trạng âm thanh vận hành - Kiểm tra tình trạng hoạt động và vệ sinh công tắc điều khiển áp - Kiểm tra tình trạng hoạt động và vệ sinh các valve an toàn, valve 1 chiều; - Kiểm tra tình trạng và vệ sinh thân vỏ máy nén khí - Reset lại lỗi hệ thống nếu có - Khi hệ thống báo lỗi, đơn vị bảo trì sẽ có mặt trong vòng 2 tiếng kể từ khi nhận được thông tin từ Bệnh viện - Lập biên bản bảo trì ghi nhận tình trạng hoạt động của thiết bị	Lần	12
5	Bảo trì máy sấy khí Atlas Copco Dmed13	Máy sấy khí Atlas Copco Dmed13: Lưu lượng 1.04 m ³ /phút, áp suất làm việc: 8 bar, điện áp: 3P/380V/50Hz	Tần suất bảo trì 03 tháng/lần; - Kiểm tra tình trạng hoạt động hệ thống điện; - Kiểm tra tình trạng hoạt động và vệ sinh các lọc khí, lọc tách nước, lọc khuẩn, các bộ xả tự động; - Kiểm tra rò rỉ đường ống khí; - Reset lại lỗi hệ thống nếu có - Khi hệ thống báo lỗi, đơn vị bảo trì sẽ có mặt trong vòng 2 tiếng kể từ khi nhận được thông tin từ quý bệnh viện - Lập biên bản bảo trì ghi nhận tình trạng hoạt động của thiết bị	Lần	12
6	Bảo trì máy sấy khí nén Fusheng	Máy sấy khí nén Fusheng: Lưu lượng 5.4 m ³ /phút, áp suất làm việc: 0.98 Mpa, điện áp: 1P/220V/50Hz	Tần suất bảo trì 03 tháng/lần; - Kiểm tra tình trạng hoạt động và vệ sinh các lọc tách nước - Kiểm tra tình trạng áp gas lạnh - Kiểm tra rò rỉ khí và gas - Reset lại lỗi hệ thống nếu có - Khi hệ thống báo lỗi, đơn vị bảo trì sẽ có mặt trong vòng 2 tiếng kể từ khi nhận được thông tin từ quý bệnh viện - Lập biên bản bảo trì ghi nhận tình trạng hoạt động của thiết bị	Lần	12
7	Bảo trì máy hút chân không Hospivac G Mil E40	Máy hút chân không Hospivac G Mil E40: Công suất: 1,1KW, lưu lượng hút: 44m ³ /h/máy, -0,95 bar, điện áp: 380V/3pha/50Hz	Tần suất bảo trì 03 tháng/lần; - Kiểm tra tổng quan hệ thống điện - Kiểm tra mức dầu, tình trạng dầu và bơm bổ sung - Kiểm tra rò rỉ dầu - Kiểm tra tình trạng hoạt động và vệ sinh đường xả khí thải - Kiểm tra chênh áp lọc khuẩn của hệ thống - Kiểm tra tình trạng hoạt động và vệ sinh bơm chân không - Reset lại lỗi hệ thống nếu có - Khi hệ thống báo lỗi, đơn vị bảo trì sẽ có mặt trong vòng 2 tiếng kể từ khi nhận được thông tin từ Bệnh viện - Lập biên bản bảo trì ghi nhận tình trạng hoạt động của thiết bị	Lần	12

TT	Danh mục dịch vụ	Mô tả dịch vụ		ĐVT	Số lượng
		Quy cách/ Thông số kỹ thuật thiết bị	Nội dung công việc bảo trì		
8	Bảo trì máy hút chân không RA0100F	Máy hút chân không RA0100F: Công suất 2.2 Kw, lưu lượng 100m ³ /h, áp chân không 0.1mbar, điện áp: 3P/380V/50Hz, máy busch	Tần suất bảo trì 03 tháng/lần; - Kiểm tra tổng quan hệ thống điện; - Kiểm tra mức dầu, tình trạng dầu và bơm bổ sung - Kiểm tra rò rỉ dầu; - Kiểm tra tình trạng hoạt động và vệ sinh đường xả khí thải - Kiểm tra chênh áp lọc khuẩn của hệ thống; - Kiểm tra tình trạng hoạt động và vệ sinh bơm chân không - Reset lại lỗi hệ thống nếu có - Khi hệ thống báo lỗi, đơn vị bảo trì sẽ có mặt trong vòng 2 tiếng kể từ khi nhận được thông tin từ quý bệnh viện - Lập biên bản bảo trì ghi nhận tình trạng hoạt động của thiết bị	Lần	12
9	Bảo trì máy hút chân không RA063F	Máy hút chân không RA063F: Công Suất 2.2 Kw, Lưu lượng 63m ³ /h, áp suất cuối cùng 0.1mbar, Điện áp: 3P/380V/50Hz	Tần suất bảo trì 03 tháng/lần; - Kiểm tra tổng quan hệ thống điện - Kiểm tra mức dầu, tình trạng dầu và bơm bổ sung - Kiểm tra rò rỉ dầu - Kiểm tra tình trạng hoạt động và vệ sinh đường xả khí thải - Kiểm tra chênh áp lọc khuẩn của hệ thống - Kiểm tra tình trạng hoạt động và vệ sinh bơm chân không - Reset lại lỗi hệ thống nếu có - Khi hệ thống báo lỗi, đơn vị bảo trì sẽ có mặt trong vòng 2 tiếng kể từ khi nhận được thông tin từ quý Bệnh viện - Lập biên bản bảo trì ghi nhận tình trạng hoạt động của thiết bị	Lần	12
10	Bảo trì máy hút chân không RA0250D	Máy hút chân không RA0250D: Công suất 7.5 KW, lưu lượng 250m ³ /h, áp chân không: 0.1mbar, 3 pha 380V, điện áp: 380V/3pha/50Hz	Tần suất bảo trì 03 tháng/lần; - Kiểm tra tổng quan hệ thống điện - Kiểm tra mức dầu, tình trạng dầu và bơm bổ sung - Kiểm tra rò rỉ dầu - Kiểm tra tình trạng hoạt động và vệ sinh đường xả khí thải - Kiểm tra chênh áp lọc khuẩn của hệ thống; - Kiểm tra tình trạng hoạt động và vệ sinh bơm chân không - Reset lại lỗi hệ thống nếu có - Khi hệ thống báo lỗi, đơn vị bảo trì sẽ có mặt trong vòng 2 tiếng kể từ khi nhận được thông tin từ quý bệnh viện - Lập biên bản bảo trì ghi nhận tình trạng hoạt động của thiết bị	Lần	12

TT	Danh mục dịch vụ	Mô tả dịch vụ		ĐVT	Số lượng
		Quy cách/ Thông số kỹ thuật thiết bị	Nội dung công việc bảo trì		
11	Bảo trì máy hút chân không RA0305D	Máy hút chân không RA0305D: Công suất 7.5kw, lưu lượng 300m ³ /h, áp suất chân không 0.1 mbar, điện áp: 380V/3pha/50Hz	Tần suất bảo trì 03 tháng/lần; - Kiểm tra tổng quan hệ thống điện; - Kiểm tra mức dầu, tình trạng dầu và bơm bổ sung - Kiểm tra rò rỉ dầu; - Kiểm tra tình trạng hoạt động và vệ sinh đường xả khí thải - Kiểm tra chênh áp lọc khuẩn của hệ thống; - Kiểm tra tình trạng hoạt động và vệ sinh bơm chân không - Reset lại lỗi hệ thống nếu có - Khi hệ thống báo lỗi, đơn vị bảo trì sẽ có mặt trong vòng 2 tiếng kể từ khi nhận được thông tin từ quý bệnh viện - Lập biên bản bảo trì ghi nhận tình trạng hoạt động của thiết bị	Lần	12

3. Địa điểm thực hiện dịch vụ: Bệnh viện Chợ Rẫy - 201B Nguyễn Chí Thanh, Phường 12, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Thời gian thực hiện dịch vụ: 36 tháng

5. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:

Tạm ứng: Không áp dụng.

Việc thanh toán sẽ được chuyển khoản trong vòng 60 ngày sau khi nhà cung cấp cung cấp đủ chứng từ hợp lệ theo từng đợt.

6. Các thông tin khác (nếu có): Không.

Nơi nhận:

- Đăng website Bệnh viện; Báo đầu thầu;
- Lưu: QT.



